

KẾ HOẠCH ĐIỀU ĐỘNG TÀU

Cảng vụ Hàng hải Thanh Hóa lập kế hoạch điều động tàu vào, rời cảng ngày 08 tháng 11 năm 2025 tại khu vực cảng biển Nghi Sơn như sau:

Thời gian	Tên tàu	Mớn nước	LOA	DWT	Tàu lai	Tuyến Luồng	Từ	Đến	Hoa Tiêu/ Đại lý
03:00	Phú Đạt 16	3.0/4.0	109	6398	PTSC 05; 06	LHDNS	4BLHD	P0	Phạm Văn Ái/Vitaco
04:00	Huy Hoàng 838	0.8/2.8	79	3545	Nil	Tổng hợp	Cầu 9	P0	Nil
04:00	Hoàng Hà Ocean	3.5/4.2	110	6800	Ptsc 05;06	LHDNS	Khu neo CT	4BLHD	Nguyễn Đức Hiếu/NSA
04:30	Hùng Khánh 616	5.5	79	3443	Nil	Tổng hợp	Cầu 9	Cầu 9	Nil Cấp mạn Nam Phát 08
05:00	Blue Ocean 01	2.0/4.5	96	4939	Ptsc 05;06	LHDNS	4ALHD	P0	Vũ Đức Thiện/NSA
05:00	Polymnia I	20/20	330	296812	PTSC 07;09;11	LHDNS	Khu neo	SPM	Đinh Văn Hữu/Ptsc
06:00	Huy Hoàng 222	5.1/5.2	96	5508	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Nil
06:00	Hoa Mai 88	3.0/4.0	113	12704	NB 01	Tổng hợp	Cầu 1	P0	Phạm Văn Song/PTSC
07:00	Long Hưng 1	2.5/4.5	111	6586	PTSC05; 06	LHDNS	2BLHD	P0	Vũ Đức Thiện/Vietsea
07:30	Hải Long 27	3.0/4.0	89	3553	LS:135	Tổng hợp	Cầu 7/8	P0	Phạm Văn Ái/Nil
08:00	An Bình 99	5.3/5.3	83	3568	LS 135	Tổng hợp	Cầu 11	Khu neo	Nil
09:00	Phúc Thành 89	6.5/6.6	79	4524	Nil	Tổng hợp	Cầu 3	Cầu 1	Nil
09:00	GT Demeter	6.0/8.0	199	49305	NB01;TĐ 01 SH02	Tổng hợp	Cầu 2	P0	Trần Sỹ Thanh/Vosa
09:00	Nhà Bè 08	3.0/4.0	104	6679	Ptsc 05; 06	LHDNS	Khu neo CT	2BLHD	Vũ Đức Thiện/Vitaco
09:30	Vũ Đình 27	6.2/6.4	89	5483	LS 135	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 8	Lê Đình Thạo/Nil
09:30	Hoàng Bảo 668	5.6/5.8	79	4148	Nil	Tổng hợp	P0	Cầu 3	Nil Cấp mạn Mandarin Hantong
10:00	Khánh Minh 19	3.4	75	2696	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 11	Nil
10:00	Khánh Linh 25	3.5/4.5	77	3469	Nil	Tổng hợp	Cầu 4	Cầu 4	Nil cấp mạn Bình Minh 39
10:00	Rizhao Express	5.0/6.0	203	54086	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo CT	NK
10:30	Bình Minh 39	5.0/5.1	87.5	4713	ĐD 08	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 4	Lê Đình Thạo/Nil
11:00	VTT 18	4.8/5.0	87	3645	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Nil
11:00	Julia	4.7/6.2	179	37449	NS 01; 02	CDXMNS	Jetty 1	P0	Phạm Trọng Thiệp/Nil

11:30	AC Xianghe	6.0	199	49994	Vas 3006; 3008	Tổng hợp	P0	3/4QT	Trần Sỹ Thanh/KPB
11:30	Tùng Thông 79	0.8/2.6	79	3350	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Quy Nhơn	Nil
12:00	Đại Dương Việt 07	4.6	114	9850	LS 136	Tổng hợp	Cầu 7	P0	Lê Đình Thọ/Nil
12:00	Hùng Khánh 68	4.0/5.0	75.2	3064	Nil	Tổng hợp	Bến than	P0	Nil
12:00	Sơn Hà 666	3.8/3.8	79	4754	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Quảng Ngãi	Nil
12:00	Fortune	3.8/5.1	130	13913	HC 06; NS 02	CDXMNS	Khu neo CT	Jetty 1	Phạm Văn Ái/NSCC
13:00	Hoài Sơn 68	1.0/4.0	79	4438	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Đồng Nai	Nil
13:00	Hải Linh 02	2.5/4.5	118	11394	PTSC 05; 06	LHDNS	P0	4ALHD	Nguyễn Đức Hiếu/DKC
13:00	Anna	5.6	145	18000	NH:86; Sea Winner	Tổng hợp	NĐ2	CTNĐ2	Trần Sỹ Thanh/HV
14:00	Quang Vinh Star	3.0/4.0	113	9228	Nil	LHDNS	P0	Khu neo CT	NSA
14:00	Confidence	4.2/5.7	142	15708	Nil	CDXMNS	P0	Khu neo CT	NSCC
14:00	Gold Star 15	4.5	99	5915	Ptsc 05;06	LHDNS	2ALHD	P0	Phạm Văn Song/Vitaco
15:00	Trường Phúc 28	0.5/2.8	70	2716	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 2	Nil
15:00	Viễn Đông 68	2.5/4.0	105	8170	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	PTSC
15:00	Tân Bình 345	4.5/6.5	177	37204	TĐ 01; ĐD 06	Tổng hợp	Cầu 5	P0	Trần Sỹ Thanh/LP
15:00	PTS Hải Phòng 03	3.0/5.0	99	4998	Ptsc 05;06	LHDNS	Khu neo CT	2ALHD	Vũ Đức Thiện/Vipco
16:00	Bình Minh 39	5.0/5.1	87.5	4713	ĐD 08	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 4	Lê Đình Thọ/Nil
16:00	Quang Trung 79	4.5/4.5	78	2310	Nil	Tổng hợp	Cầu 11	P0	Nil
16:00	Mandarin Hantong	6.0/7.0	189	34257	TĐ 01; SH 02	Tổng hợp	Cầu 3	Cầu 5	Phạm Trọng Thiệp/Ptsc
Ghi chú Tàu bổ sung, thay đổi kế hoạch ngày 07.11.2025									
17:00	Khánh Minh 19	3.4	75	2696	Nil	Tổng hợp	Cầu 4	Khu neo	Nil
17:00	VTT 169	2.0/2.5	79.9	4467	Nil	Tổng hợp	Khu neo	TP.HCM	Nil
17:00	Vũ Đình 09	3.5	89	5483	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Tây Ninh	Nil
18:00	Khánh Linh 25	3.5/4.5	77	3469	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 4	Nil/khi VTT 37 rời.
18:00	Quang Anh GM	2.1/4.3	91	4997	Ptsc 05;06	LHDNS	2ALHD	P0	Vũ Đức Thiện/Vitaco
18:00	Vũ Đình 25	2.4/3.6	89.6	5485	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Vân Phong	Nil
18:00	Việt Thuận QN-01	5.0/5.2	79	6068	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Trà Vinh	Nil
18:00	Khánh Minh 01	3.9/309	73	2248	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Nil
19:00	Hoàng Hà Ocean	3.5/4.2	110	6800	Nil	LHDNS	P0	Khu neo CT	NSA
19:00	Gold Star 15	4.5	99	5915	Ptsc 05;06	LHDNS	Khu neo CT	2ALHD	Vũ Đức Thiện/Vitaco
19:00	Vũ Đình 18	1.2/3.0	89.6	5483	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Tây Ninh	Nil
19:00	Vũ Đình 125	6.4/6.7	102	6996	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Khánh Hòa	Nil
19:00	Hải Long 01	4.5/5.0	79	4195	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Tây Ninh	Nil
19:00	Trần Minh 36	6.0/6.0	92	5355	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	ĐTP
19:30	Sự Thành 68	5.06/5.06	79	3958	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 7	Nil
20:00	Thuận Phong 18	5.0/6.0	79	5000	NS:02	CDXMNS	Jetty 2	P0	Phạm Trọng Thiệp/Nil

21:00	Hải Nam 68	0.6/2.4	79	4548	Nil	CDXMNS	Khu neo	Jetty 1	Trần Sỹ Thanh/Nil
21:00	NS Guang Zhou	4.1/7.1	199	64194	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo CT	S&A
23:00	An Bình 99	5.3/5.3	83	3568	LS 135	Tổng hợp	Cầu 11	Khu neo	Nil
23:00	Khánh Minh 01	3.9/309	73	2248	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 9	Nil

Nghi Sơn, 17h00 ngày 07 tháng 10 năm 2025

Nơi nhận:

- PGĐ Nguyễn Xuân Sơn (để b/cáo);
 - Phòng AT&ANHH;
 - CN Hoa tiêu VI;
 - Các Doanh cảng biển;
 - Các Doanh nghiệp lai dắt;
 - Lưu: QLKCHT.
- (để t/hiện)

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Tiến Thành

Hoàng Văn Thủy